

Số: 16/2025/QĐST-DS

Cần Thơ, ngày 12 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 173/2024/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T.

Địa chỉ trụ sở: Số 89 Láng H, phường L Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội (nay là số 89 Láng H, phường L, thành phố Hà Nội).

Địa chỉ liên lạc: VPBank 2B Quang Tg, Phường 3, Quận Gò Vấp, Thành Phố Hồ Chí Minh (nay là VPBank 2B Quang Trung, Phường Hạnh Thông, thành phố Hồ Chí Minh).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền:

Ông Trần Nhật B, sinh năm: 2003.

Địa chỉ: Số 96 Cao T, phường Bàn C, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Trần Văn L, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp Tân L, thị trấn Một N, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang (nay là ấp Tân L, xã Tân H, thành phố Cần Thơ).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty Cổ phần M

Trụ sở: Tầng 12, Tòa nhà V, số 09 Duy T, phường Dịch Vọng H, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội (nay là Tầng 12, Tòa nhà Việt Á, số 09 Duy Tân, phường Cầu G, thành phố Hà Nội).

Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Công T – Chức vụ: Giám Đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Văn P – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

Cùng địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà C, số 485B Nguyễn Đình C, phường Bàn C, thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Trần Văn L có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T số tiền 1.387.516.563 đồng, trong đó nợ gốc 968.749.750 đồng (chín trăm sáu mươi tám triệu bảy trăm bốn mươi chín nghìn bảy trăm năm mươi đồng), nợ lãi 418.766.813 đồng (bốn trăm mười tám nghìn bảy trăm sáu mươi sáu nghìn tám trăm mười ba đồng). Kể từ ngày 05/9/2025 cho đến khi thanh toán xong, ông Trần Văn L còn phải thanh toán tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc chưa thanh toán, tương ứng 5% nghĩa vụ nợ gốc theo Hợp đồng cho vay số LN2107194027557 ngày 24/8/2021 và Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 24/6/2023.

2.2. Ông Trần Văn L có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty Cổ phần M số tiền 26.362.814.706 đồng (hai mươi sáu tỷ ba trăm sáu mươi hai triệu tám trăm mười bốn nghìn bảy trăm lẻ sáu đồng), trong đó nợ gốc 18.406.245.250 đồng (mười tám tỷ bốn trăm lẻ sáu triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn hai trăm năm mươi đồng), nợ lãi 7.956.569.456 đồng (bảy tỷ chín trăm năm mươi sáu triệu năm trăm sáu mươi chín nghìn bốn trăm năm mươi sáu đồng). Kể từ ngày 05/9/2025 cho đến khi thanh toán xong, ông Trần Văn L còn phải thanh toán tiền lãi phát sinh trên số dư nợ gốc chưa thanh toán, tương ứng 95% nghĩa vụ nợ gốc theo Hợp đồng cho vay số LN2107194027557 ngày 24/8/2021 và Phụ lục hợp đồng số 01/PLHĐ ngày 24/6/2023.

2.3. Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật mà ông Trần Văn L không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ cho thì có yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự được kê biên, phát mãi tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp số: LN2107194027557 ngày 01/9/2021 để thu hồi nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T tương ứng 5% nghĩa vụ nợ và Công ty Cổ phần M tương ứng 95% nghĩa vụ nợ. Nếu sau khi xử lý tài sản bảo đảm mà vẫn không đủ để thanh toán, Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T và Công ty Cổ phần Mars có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xác minh, kê biên và phát mãi các tài sản khác của ông Trần Văn L để bảo đảm thanh toán toàn bộ khoản nợ cho đến khi trả xong.

2.4. Về chi phí tố tụng: Ông Trần Văn L phải chịu 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Do Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T đã nộp xong nên ông Trần Văn L có nghĩa vụ hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T số tiền này.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông Trần Văn L phải chịu 67.875.166 đồng (sáu mươi bảy triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn một trăm sáu mươi sáu đồng).

Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam T được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 64.856.398 đồng (sáu mươi bốn triệu tám trăm năm mươi sáu nghìn ba trăm chín mươi tám đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0020121 ngày 25 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận 10, thành phố Hồ Chí Minh tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

Công ty cổ phần Mars được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 67.108.186 đồng (sáu mươi bảy triệu một trăm lẻ tám nghìn một trăm tám mươi sáu đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002681 ngày 28 tháng 8 năm 2025 tại Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 14 – Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Đô